**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*(1)…., ngày … tháng 3 năm 2024*

**ĐƠN KHỞI KIỆN**

***(V/v Ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung, nợ chung)***

**Kính gửi**: **Tòa án nhân dân …**(3)

|  |
| --- |
| 1. **Người khởi kiện (3)**
 |
| Họ và tên: | ……………………………………………………………………. |
| Sinh ngày: | ……………………………………………………………………. |
| CCCD số: | ……………………………………………………………………. |
| Nơi cư trú: | ……………………………………………………………………. |
| Địa chỉ liên hệ: | ……………………………………………………………………. |
| Số điện thoại: | ……………………………………………………………………. |
| 1. **Người bị kiện (4)**
 |
| Họ và tên: | ……………………………………………………………………. |
| Sinh ngày: | ……………………………………………………………………. |
| CMND số: | ……………………………………………………………………. |
| Nơi cư trú: | ……………………………………………………………………. |
| Địa chỉ liên hệ: | ……………………………………………………………………. |
| Số điện thoại: | ……………………………………………………………………. |

**III.** **Nội dung khởi kiện (5)**

1. **Về quan hệ hôn nhân**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

1. **Về con chung**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

1. **Về tài sản chung**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

1. **Về nợ chung**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

1. **Về yêu cầu cấp dưỡng**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....

Trên đây là toàn bộ yêu cầu khởi kiện của tôi về vấn đề ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung, nợ chung.

Kính đề nghị Quý Tòa xem xét, giải quyết.

Xin chân thành cảm ơn!

**IV. Tài liệu đính kèm theo đơn (6)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI KHỞI KIỆN (7)** |

***Hướng dẫn viết:***

(1) Ghi địa điểm làm đơn khởi kiện (ví dụ: Đà Nẵng, ngày….. tháng….. năm……).

(2) Ghi tên Toà án có thẩm quyền giải quyết vụ án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện A thuộc tỉnh B), nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng) và địa chỉ của Toà án đó.

(3) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì ghi họ tên; đối với trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì ghi họ tên, địa chỉ của người đại diện hợp pháp của cá nhân đó; nếu người khởi kiện là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và ghi họ, tên của người đại điện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện đó.

(5) Nêu cụ thể từng vấn đề yêu cầu Toà án giải quyết:

**- Về quan hệ hôn nhân:** (Trình bày: Vợ chồng kết hôn ngày, tháng, năm nào? Có đăng ký kết hôn hay không? Nếu có thì tại UBND xã/phường nào? Kết hôn trên cơ sở có tự nguyện tìm hiểu hay không? Quá trình chung sống với vợ chồng có hạnh phúc hay không? Đến thời điểm nào thì phát sinh mâu thuẫn? Nguyên nhân của mâu thuẫn? Có thời điểm nào sống ly thân hay không? Đến nay xác định có còn tình cảm hay không?)

**- Về con chung:** (Trình bày: Vợ chồng có con chung hay không? Nếu có thì có mấy con chung? Họ tên, ngày tháng năm sinh của con/các con? Hiện nay con đang ở với ai? Yêu cầu giải quyết như thế nào?)

**- Về tài sản chung:** (Trình bày: Vợ chồng có tài sản chung hay không? tự giải quyết hay đề nghị Tòa án giải quyết? Nếu đề nghị Tòa án giải quyết thì trình bày rõ nguồn gốc, hiện trạng, giá trị tài sản và yêu cầu giải quyết về tài sản như thế nào?)

**- Về các khoản nợ chung:**(Trình bày: Vợ chồng có khoản, số nợ chung như tiền, tài sản hay không? Nếu có các khoản nợ chung thì hai bên tự giải quyết hay đề nghị Tòa án giải quyết? Nếu đề nghị Tòa án giải quyết thì trình bày rõ chủ nợ là ai? thời gian trả nợ khi nào và đề nghị phân nghĩa vụ trả nợ trong đơn khởi kiện ly hôn.)

(6) Ghi rõ tên các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện gồm có những tài liệu nào và phải đánh số thứ tự (ví dụ: các tài liệu kèm theo đơn gồm có: bản sao hợp đồng mua bán nhà, bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, …).

(7) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì phải có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khởi kiện đó; trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp đó phải ký tên điểm chỉ; trường hợp người khởi kiện, người đại diện hợp pháp không biết chữ, không nhìn được, không tự mình làm đơn khởi kiện, không tự mình ký tên hoặc điểm chỉ thì người có năng lực hành vi tố tụng dân sự đầy đủ làm chứng, ký xác nhận vào đơn khởi kiện. Nếu là cơ quan tổ chức khởi kiện, thì người đại điện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ của mình và đóng dấu của cơ quan, tổ chức đó. Trường hợp tổ chức khởi kiện là doanh nghiệp thì việc sử dụng con dấu theo quy định của Luật doanh nghiệp. Nếu người khởi kiện không biết chữ thì phải có người làm chứng ký xác nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự.